

*Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH  
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

**Kính gửi:**

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN.**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần LICOGI12.
- Mã cổ phiếu: L12
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0100106433.
- Vốn Điều lệ: 70.000.000.000 VNĐ (Bảy mươi tỷ đồng.)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 21, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. ĐT; 0243.8681534; 0243 8685187; PAX: 0243.8685014; WEBSITE: [www.licogi12.com](http://www.licogi12.com).
- Loại công bố thông tin: ☐ 24h; ☐ 72 giờ; ☐ Bất thường; ☐ Theo yêu cầu; ☐ Định kỳ.

**II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ.**

Công ty cổ phần LICOGI12 công bố thông tin về Biên bản; Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 18 năm 2022 như sau:

Ngày 27/04/2023, Công ty cổ phần LICOGI12 đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023.

Công ty cổ phần LICOGI12 Công bố thông tin về Biên bản; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023.

Biên bản; Nghị quyết, tài liệu phiên họp đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần LICOGI12 tại đường dẫn WEBSITE: [www.licogi12.com](http://www.licogi12.com).

Công ty cổ phần LICOGI12 cam kết thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT CÔNG TY.  
NGƯỜI UQCBBT**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Ths: Dương Xuân Quang*

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 19 NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI12- MÃ CHỨNG KHOÁN - L12**

**I. TÊN DOANH NGHIỆP; ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH; MÃ SỐ DOANH NGHIỆP; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP:**

**Tên doanh nghiệp:** CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI12.

**Địa chỉ trụ sở chính:** Toà nhà hỗn hợp Văn phòng và Nhà ở LICOGI12, số 21, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

**ĐT: 0243.8687781; FAX: 0243.8685014;**

**Website:** [www.licogi12.com](http://www.licogi12.com)

**Số giấy CNĐKDN:** 0100106433 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 07/01/2005 và Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 24/09/2019.

**Thời gian, địa điểm họp:**

**Thời gian:** Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty Cổ phần LICOGI12 được tổ chức họp ngày 27/4/2023, bắt đầu lúc 8h30, kết thúc lúc 11h30 cùng ngày.

**Địa điểm:** Tầng 18, Toà nhà hỗn hợp Văn phòng và Nhà ở LICOGI12, số 21, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

**II. THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI:**

- Tổng số cổ đông Công ty: 664 cổ đông.
- Cổ đông và đại diện uỷ quyền cổ đông có mặt tại Đại hội: 34 người.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty: 6.738.871.

**Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội là 4.832.168 cổ phần, so với tổng số cổ phần đang lưu hành  $4.832.168 / 6.738.871 = 71,71\%$ .**

- Chủ toạ Đại hội: Ông Dương Xuân Quang - Chủ tịch HĐQT Công ty.

**III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

**A. PHẦN THỦ TỤC:**

1. Thay mặt HĐQT Ông Hoàng Minh Tuấn - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty công bố quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.



**2. Ông Dương Xuân Quang - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa tiến hành các thủ tục Đại hội.**

**2.1 Chỉ định thư ký Đại hội:**

- Chủ tọa chỉ định Bà Trần Thị Thu Thủy - Thư ký công ty làm thư ký Đại hội.

*Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết trực tiếp bầu bà Trần Thị Thu Thủy là thư ký Đại hội với số phiếu tán thành (= 100%) phiếu tham dự đại hội.*

**2.2 Bầu ban Kiểm phiếu Đại hội.**

**Nhiệm vụ Ban kiểm phiếu: Kiểm phiếu tất cả các vấn đề biểu quyết, bầu cử tại Đại hội.**

**\* Hội đồng quản trị Công ty đề cử Ban kiểm phiếu gồm các Ông:**

- Ông Nguyễn Huy Mạnh - Phó phòng KTKT Công ty - Trưởng ban kiểm phiếu.

- Ông Nguyễn Tuấn Anh - Phụ trách ATLĐ Công ty - Ủy viên.

- Bà Nguyễn Thị Hoài Hiệp - Phó kế toán trưởng - Ủy viên.

**\* Đại hội đề cử: Không**

**Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết trực tiếp danh sách Ban kiểm phiếu Đại hội gồm các ông:**

- Ông Nguyễn Huy Mạnh - Phó phòng KTKT Công ty - Trưởng ban kiểm phiếu.

- Ông Nguyễn Tuấn Anh - Phụ trách ATLĐ Công ty - Ủy viên.

- Bà Nguyễn Thị Hoài Hiệp - Phó kế toán trưởng - Ủy viên.

*Với số phiếu tán thành (= 100%) phiếu tham dự đại hội.*

**3. Chủ tọa Đại hội báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại hội.**

- Tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông là: 664 cổ đông.

- Cổ đông và đại diện cổ đông được uỷ quyền đi họp: 34 người

**Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội là 4.832.168 cổ phần, so với tổng số cổ phần đang lưu hành  $4.832.168 / 6.738.871 = 71,71\%$ .**

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI12, Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty cổ phần LICOGI12 đủ điều kiện để tiến hành.

**4. Chủ tọa thông qua Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty cổ phần LICOGI 12:**

*(Quy chế Đại hội kèm theo).*

**Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết trực tiếp thông qua Quy chế Đại hội với số phiếu tán thành (= 100%) phiếu tham dự đại hội.**

**5. Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty cổ phần LICOGI12 gồm chương trình nghị sự sau:**

1. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022.
2. Thông qua kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023.
3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
4. Thông qua quyết toán tiền lương cho các chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HDQT); Thành viên Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký Công ty năm 2022 và Dự trù tổng mức tiền lương cho các chức danh thành viên HDQT; Thành viên BKS và Thư ký Công ty năm 2023.
5. Tờ trình Sửa đổi Điều lệ Công ty.
6. Tờ trình Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty
7. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2023

**Chương trình nghị sự bổ sung:** Không

**Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết trực tiếp thông qua chương trình Đại hội với số phiếu tán thành (= 100%) phiếu tham dự Đại hội.**

**B. NỘI DUNG:**

**Chủ tọa trình bày Báo cáo thường niên năm 2022 của HDQT (Báo cáo Tài chính năm 2022; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022, báo cáo nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty).**

**- Bà Ngô Hương Lan - Trưởng ban Kiểm soát:** Trình bày báo cáo kiểm soát nội bộ năm 2022 của Ban Kiểm soát.

**\* Ý kiến phát biểu:** Không.

**Vấn đề 1:** Chủ tọa trình bày Báo cáo tài chính năm 2022 với các chỉ tiêu chính.

**- Đại hội thảo luận và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 với các chỉ tiêu chính:**

**Doanh thu năm 2022.**

**Đơn vị: VNĐ**

| TT | DANH MỤC                                           | KẾ HOẠCH 2022   | THỰC HIỆN 2022  | TỶ LỆ THỰC HIỆN<br>KẾ HOẠCH (%) |
|----|----------------------------------------------------|-----------------|-----------------|---------------------------------|
| 1  | Doanh thu Công ty CP LICOGI12                      | 370.938.861.518 | 325.561.117.936 | 87,77                           |
| 2  | Lợi nhuận kế toán trước thuế Công ty CP LICOGI12   | 5.051.903.722   | 3.020.110.595   | 59,78                           |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN Công ty CP LICOGI12 | 4.041.522.977   | 3.020.110.595   | 74,73                           |

*(Báo cáo tài chính năm 2022 kèm theo)*

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.832.168 phiếu = 100 %.

Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 %.

**Vấn đề 2: Chủ tọa trình bày Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023:**

**\* Ý kiến phát biểu:** Không.

- Đại hội thảo luận và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023 của Công ty cổ phần LICOGI12 với những chỉ tiêu cơ bản:

**2.1. Kế hoạch sản lượng và nghiệm thu thanh toán năm 2023**

- Giá trị sản lượng thực hiện: 332.236.193.000 VNĐ.

- Giá trị nghiệm thu, thanh toán: 372.342.793.000 VNĐ.

**2.2. Chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2023.**

*Đơn vị: VNĐ*

| STT | CHỈ TIÊU                                           | GIÁ TRỊ (VNĐ)    |
|-----|----------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Doanh thu Công ty CP LICOGI12                      | 302.250.000.000  |
| 2   | Lợi nhuận kế toán trước thuế Công ty CP LICOGI12   | 2.984.250.000    |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN Công ty CP LICOGI12 | 2.984.250.000    |
| 4   | Kế hoạch cổ tức năm 2023 của Công ty CP LICOGI12.  | 400 VNĐ/ cổ phần |

**2.3. Kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị năm 2023.**

*Đơn vị: VNĐ*

| Stt      | DANH MỤC ĐẦU TƯ                                     | SL | THÀNH TIỀN            | NGUỒN VỐN            |                      |
|----------|-----------------------------------------------------|----|-----------------------|----------------------|----------------------|
|          |                                                     |    |                       | VAY                  | TỰ CÓ                |
| <b>I</b> | <b>Thiết bị thi công nhà cao tầng và thấp tầng</b>  |    | <b>13.500.000.000</b> | <b>9.450.000.000</b> | <b>4.050.000.000</b> |
| 1        | Cần trục tháp (Sức nâng Max: 8 tấn, đã qua sử dụng) | 1  | 2.000.000.000         | 1.400.000.000        | 600.000.000          |
| 2        | Hệ giàn giáo chống sàn Ringlock và phụ kiện         | 1  | 3.000.000.000         | 2.100.000.000        | 900.000.000          |
| 3        | Hệ giàn giáo hoàn thiện và Phụ kiện                 | 1  | 3.000.000.000         | 2.100.000.000        | 900.000.000          |
| 4        | Thép hộp mạ kẽm các loại                            | 1  | 5.500.000.000         | 3.850.000.000        | 1.050.000.000        |

|           |                                                      |  |                       |                       |                      |
|-----------|------------------------------------------------------|--|-----------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>II</b> | <b>Thiết bị cơ giới thi công hạ tầng, giao thông</b> |  | <b>3.500.000.000</b>  | <b>2.450.000.000</b>  | <b>1.050.000.000</b> |
|           | <b>Tổng cộng</b>                                     |  | <b>17.000.000.000</b> | <b>11.900.000.000</b> | <b>5.100.000.000</b> |

#### 2.4. Kế hoạch hạn mức tín dụng và hạn mức bảo lãnh năm 2023

Đơn vị: VNĐ

| STT | NGÂN HÀNG                            | HẠN MỨC TÍN DỤNG       | HẠN MỨC BẢO LÃNH       | TỔNG CỘNG              |
|-----|--------------------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
| 1   | Ngân hàng TMCP Quân đội              | 75.000.000.000         | 60.000.000.000         | <b>135.000.000.000</b> |
| 2   | Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Hà Nội | 60.000.000.000         | 40.000.000.000         | <b>100.000.000.000</b> |
| 3   | Ngân hàng No&PTNT Tây Hà Nội         | 60.000.000.000         |                        | <b>60.000.000.000</b>  |
|     | <b>Tổng cộng</b>                     | <b>195.000.000.000</b> | <b>100.000.000.000</b> | <b>295.000.000.000</b> |

( Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023 kèm theo).

#### Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.832.168 phiếu = 100 %.

Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 %.

**Vấn đề 3:** Chủ tọa trình bày Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với các chỉ tiêu:

#### \* Ý kiến phát biểu:

+ Ông Nguyễn Thế Nam – Cổ đông: Góp ý kiến về việc Công ty nên có những phương án mới trong sản xuất kinh doanh nhằm gia tăng lợi nhuận cho Công ty để có lãi chia cổ tức hàng năm cho cổ đông.

+ Ông Dương Xuân Quang – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa đại hội đã tiếp nhận ý kiến của cổ đông Nguyễn thế Nam và hứa sẽ cố gắng đưa công ty vượt qua giai đoạn khó khăn này để duy trì và tìm cơ hội phát triển công ty hơn nữa trong thời gian tới.

**- Đại hội thảo luận và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với các chỉ tiêu:**

**Đơn vị: VNĐ**

|                                                                         |  |                      |
|-------------------------------------------------------------------------|--|----------------------|
| + Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối                                |  | <b>3.020.110.595</b> |
| + Vốn cổ phần hiện hành                                                 |  | 67.388.710.000       |
| + Tổng số cổ phần hiện có đến ngày 08/03/2023 (không tính cổ phiếu quỹ) |  | 6.738.871 cổ phần    |
| + Cổ tức                                                                |  | 0 VNĐ/cổ phần        |
| + Tỷ lệ chia cổ tức                                                     |  | 0 % mệnh giá cổ phần |

*(Tờ trình: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 kèm theo)*

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.647.168 phiếu = 96,17 %.

Số phiếu biểu quyết không tán thành: 185.000 phiếu = 3,83 %.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 %.

**Vấn đề 4. Chủ tọa trình bày: Báo cáo quyết toán tiền lương và phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022; Dự trù tổng mức tiền lương và phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023:**

**\* Ý kiến phát biểu:**

**- Đại hội thảo luận và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua:**

**4.1. Tổng số tiền phụ cấp trách nhiệm cho các chức danh thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 như sau:**

- Phụ cấp của các thành viên Hội đồng quản trị là: 236.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

- Phụ cấp của các thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty là: 56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng).

**Tổng mức phụ cấp cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2022 là: 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng).**

**4.2. Dự trù tổng mức tiền phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023.**

- Mức phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty sẽ căn cứ vào kết quả doanh thu thực tế năm 2023 để quyết định.

*(Tờ trình quyết toán tiền lương, phụ cấp trách nhiệm và dự trù tổng mức tiền lương và phụ cấp trách nhiệm kèm theo).*

### **Kết quả biểu quyết:**

*Số phiếu biểu quyết tán thành:* 4.832.168 phiếu = 100 %.

*Số phiếu biểu quyết không tán thành:* 0 phiếu = 0 %.

*Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:* 0 phiếu = 0 %.

*Số phiếu không hợp lệ:* 0 phiếu = 0 %.

**Vấn đề 5 : Chủ tọa trình bày Tờ trình về việc: Bổ sung, sửa đổi một số điều, khoản trong Bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 12 - Theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020**

**\* Ý kiến phát biểu: Không.**

- **Đại hội thảo luận và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua:** những điều khoản trong Điều lệ Công ty cần sửa đổi bổ sung cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp mới cụ thể như sau:

- Điều 1: Giải thích thuật ngữ

*Khoản b thay bằng:* "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.

*Khoản c thay bằng:* Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.

- Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Sửa thành: Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là: Tổng giám đốc Công ty.

- Tổng giám đốc là đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Doanh nghiệp; Đại diện cho Doanh nghiệp với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền, nghĩa vụ khai theo quy định của pháp luật.

- Điều 7: Chứng nhận cổ phiếu (bỏ Điều này)

- Điều 11: Quyền của cổ đông (Sửa theo Khoản 2,3 Điều 115 Luật DN 2020)

+ *Sửa Khoản 3.*

+ *Thêm khoản 4.*

- Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông Sửa theo Điều 119 LDN 2020)

- Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 138 LDN 2020)

- Điều 14. Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 139 LDN 2020)

- Điều 15. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 144 LDN 2020)

- Điều 16: Triệu tập họp, chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 140, 143 & 142 LDN 2020)

- Điều 17: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 145 LDN 2020) (Bỏ điều 17 Điều lệ cũ)

- Điều 18: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 146 LDN 2020)
- Điều 19: Hình thức và điều kiện thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 147&148 LDN 2020)
- Điều 20: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 149 LDN 2020)
- Điều 21: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 150 LDN 2020)
- Điều 22: Như điều 23 Điều lệ cũ
- Điều 23: Hội đồng quản trị, Quyền hạn và Nhiệm vụ (Sửa theo Điều 153 LDN 2020)
- Điều 24: Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị (Sửa theo Khoản 1 & khoản 2 Điều 154 LDN 2020)
- Điều 25: Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (Sửa theo điểm a,b,c Khoản 1 Điều 155 LDN 2020)
- Điều 26: Chủ tịch Hội đồng quản trị (Sửa theo điều 156 Luật DN 2020)
- Điều 27: Cuộc họp Hội đồng quản trị (Sửa theo Điều 157 Luật DN 2020)
- Điều 28: Biên bản họp Hội đồng quản trị (Sửa theo Điều 158 Luật DN 2020)
- Điều 29 Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị (Sửa theo Điều 159 Luật DN 2020)
- Điều 30: Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
- Điều 31: Người phụ trách Quản trị Công ty (Như Điều 32 Điều lệ cũ)
- Điều 32: Tổng giám đốc Công ty (Sửa theo Điều 162 Luật DN 2020)
- Điều 33: Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Sửa theo Điều 163 Luật DN 2020)
- Điều 34: Trách nhiệm của người quản lý Công ty (Sửa theo Điều 165 Luật DN 2020)
- Điều 35: Ban kiểm soát (Sửa theo Điều 168 Luật DN 2020)
- Điều 36 Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên (sửa theo Điều 169 Luật DN 2020)
- Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát (Sửa theo điều 170Luật DN 2020)
- Điều 38: Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát
- Điều 39: Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên (Sửa theo Điều 172 Luật DN 2020)
- Điều 40: Sửa theo Điều 173 Luật DN 2022
- Điều 41: Sửa theo Điều 173 Luật DN 2020
- Điều 42: Trách nhiệm cần trọng (Như Điều 39 Điều lệ cũ)

- Điều 43: Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi (Như Điều 40 Điều lệ cũ)

- Điều 44: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường (Như Điều 41 Điều lệ cũ)

- Điều 45: Quyền Điều tra sổ sách, hồ sơ (Như điều 42 Điều lệ cũ)

- Điều 46: Phân phối lợi nhuận: Bỏ khoản 2; Khoản 4 thay bằng Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2022).

- Điều 47: Tài khoản ngân hàng (Như Điều 45 Điều lệ cũ)

- Điều 48: Năm tài chính (Như Điều 46 Điều lệ cũ)

- Điều 49: Chế độ kế toán (Như Điều 47 Điều lệ cũ)

- Điều 50: Trình báo cáo hàng năm (theo Điều 175 Luật DN 2020)

- Điều 51: Công khai thông tin (theo Điều 176 Luật DN 2020)

- Điều 52: Kiểm toán (Như Điều 50 Điều lệ cũ)

- Điều 53: Con dấu (Như Điều 51 Điều lệ cũ)

- Điều 54: Công nhân viên và Công đoàn (Như Điều 43 Điều lệ cũ)

- Điều 55: Điều lệ Công ty (Như Điều 56 Điều lệ cũ)

- Điều 56: Ngày hiệu lực

(Kèm theo Tờ trình Bổ sung sửa đổi một số điều theo Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ dự thảo)

#### **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.832.168 phiếu = 100 %.

Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 %.

**Vấn đề 6. Chủ tọa trình bày tờ trình về việc: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty**

#### **\* Ý kiến phát biểu:**

+ Bà Lê Thị Thanh Nội – Người đại diện phần vốn của TCT LICOGI CTCP: Có ý kiến cho rằng việc ông Dương Xuân Quang Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty là chưa hợp lệ theo Luật Doanh nghiệp hiện hành. Kế hoạch của Công ty về vấn đề nhân sự như thế nào?

+ Ông Dương Xuân Quang – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa đại hội đã tiếp nhận ý kiến của bà Lê Thị Thanh Nội và giải trình: Trong hiện tại, Công ty còn rất nhiều khó khăn trong việc duy trì hoạt động Công ty và đảm bảo đời sống cho CBCNV do hậu quả sau đại dịch Covid, tình hình công việc khó khăn, thu hồi công nợ chậm và đặc biệt là chưa có đội ngũ nhân sự kế cận đủ năng lực quản lý. Nên việc Hội đồng quản trị giao cho ông Quang phải kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc là bất khả kháng. Công ty sẽ cố gắng đào tạo đội ngũ kế cận trong thời gian sớm nhất có thể để đảm bảo cho cơ cấu đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp hiện hành.

**- Đại hội thảo luận và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua:**

**Ông Dương Xuân Quang**

- Ngày sinh: 20/03/1962

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12, Ngõ 94 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 32 N7B Trung Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư đô thị - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.

- Số cổ phần nắm giữ tại Công ty: 1.633.607 cổ phần chiếm 23,34% vốn điều lệ.

**\* Chức vụ hiện tại:** Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LICOGI 12

**\* Nhiệm vụ kiêm nhiệm:** Tổng giám đốc Công ty cổ phần LICOGI 12

- Thời hạn bổ nhiệm: 05 năm, theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị khóa V (2022-2027).

*(Kèm theo Tờ trình về việc: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty)*

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.235.468 phiếu = 87,65 %.

Số phiếu biểu quyết không tán thành: 596.700 phiếu = 12,35 %.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 %.

**Vấn đề 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2023.**

Chủ tọa trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính (BCTC) trong năm 2023 của Công ty của Công ty và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần LICOGI12.

***Đại hội thảo luận và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính (BCTC) trong năm 2023 của Công ty của Công ty như sau:***

**1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành và niêm yết.

- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, kinh nghiệm lâu năm.

- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

## 2. Tổ chức thực hiện

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn nêu tại mục 1 làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm tài chính 2023 cho Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty cổ phần LICOGI 12 trên cơ sở đáp ứng các tiêu thức đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

*(Kèm theo Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần LICOGI12)*

### Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.832.168 phiếu = 100 %.

Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu = 0 %.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 %.

## IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA:

Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề; Quy chế biểu quyết. Các vấn đề sau được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty cổ phần LICOGI12 thông qua:

1. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022: với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là: 100 %

2. Thông qua kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023: với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là: 100 %

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022: với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là: 96,62 %

4. Thông qua quyết toán tiền lương cho các chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT); Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký Công ty năm 2022 và Dự trù tổng mức tiền lương cho các chức danh thành viên HĐQT; BKS và Thư ký Công ty năm 2023. Với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là: 100 %

5. Thông qua Sửa đổi bổ sung một số điều, khoản trong Bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 12 - Theo Luật Doanh nghiệp nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020. Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là : 100%

6. Thông qua vấn đề: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty. Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 87,65 %

7. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2023. Với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là: 100 %

**Chi tiết các vấn đề được thông qua theo tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty cổ phần LICOGI12.**

**VI. Thông qua biên bản Đại hội:** Thư ký Đại hội thông qua biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023.

*Đại hội biểu quyết bằng thể biểu quyết trực tiếp thông qua biên bản Đại hội với số phiếu tán thành (= 100%) phiếu tham dự Đại hội.*

\* 11h30 ngày 27/04/2023, Ông Dương Xuân Quang – Chủ tọa Đại hội thay mặt HĐQT phát biểu ý kiến và bế mạc Đại hội.

**THƯ KÝ**

  
*Trần Thị Thu Thủy*

**CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Ths: Dương Xuân Quang*



**CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI12**  
Mã số doanh nghiệp: 01 001 06433  
Địa chỉ: Số 21, Phố Đại Từ, Phường Đại Kim,  
Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.  
ĐT: 0243.8687781; FAX: 0243.8685014;  
Website: [www.licogi12.com](http://www.licogi12.com)  
Số: 145/NQĐHĐCĐ-LICOGI12

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023.

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 19 NĂM 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI12**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI12;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 số 144/BĐHĐCĐ-LICOGI12 ngày 27/04/2023 Công ty cổ phần LICOGI12.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thông qua các nội dung sau.**

**1. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 với một số chỉ tiêu chính:**

**Doanh thu năm 2022.**

**Đơn vị: VND**

| TT | DANH MỤC                                           | KẾ HOẠCH 2022   | THỰC HIỆN 2022  | TỶ LỆ THỰC HIỆN<br>KẾ HOẠCH (%) |
|----|----------------------------------------------------|-----------------|-----------------|---------------------------------|
| 1  | Doanh thu Công ty CP LICOGI12                      | 370.938.861.518 | 325.561.117.936 | 87,77                           |
| 2  | Lợi nhuận kế toán trước thuế Công ty CP LICOGI12   | 5.051.903.722   | 3.020.110.595   | 59,78                           |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN Công ty CP LICOGI12 | 4.041.522.977   | 3.020.110.595   | 74,73                           |

(Báo cáo tài chính năm 2022 kèm theo)

**Với số phiếu biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự trực tiếp Đại hội.**

**2. Thông qua Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023 của Công ty cổ phần LICOGI12 với những chỉ tiêu cơ bản:**

**2.1. Kế hoạch sản lượng và nghiệm thu thanh toán năm 2023**

- Giá trị sản lượng thực hiện: **332.236.193.000 VNĐ.**
- Giá trị nghiệm thu, thanh toán: **372.342.793.000 VNĐ.**

**2.2. Chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2023.**

| <i>Đơn vị: VNĐ</i> |                                                    |                  |
|--------------------|----------------------------------------------------|------------------|
| STT                | CHỈ TIÊU                                           | GIÁ TRỊ (VNĐ)    |
| 1                  | Doanh thu Công ty CP LICOGI12                      | 302.250.000.000  |
| 2                  | Lợi nhuận kế toán trước thuế Công ty CP LICOGI12   | 2.984.250.000    |
| 3                  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN Công ty CP LICOGI12 | 2.984.250.000    |
| 4                  | Kế hoạch cổ tức năm 2023 của Công ty CP LICOGI12.  | 400 VNĐ/ cổ phần |

**3. Kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị năm 2023.**

| <i>Đơn vị: VNĐ</i> |                                                      |    |                       |                       |                      |
|--------------------|------------------------------------------------------|----|-----------------------|-----------------------|----------------------|
| Stt                | DANH MỤC ĐẦU TƯ                                      | SL | THÀNH TIỀN            | NGUỒN VỐN             |                      |
|                    |                                                      |    |                       | VAY                   | TỰ CÓ                |
| <b>I</b>           | <b>Thiết bị thi công nhà cao tầng và thấp tầng</b>   |    | <b>13.500.000.000</b> | <b>9.450.000.000</b>  | <b>4.050.000.000</b> |
| 1                  | Cần trục tháp (Sức nâng Max: 8 tấn, đã qua sử dụng)  | 1  | 2.000.000.000         | 1.400.000.000         | 600.000.000          |
| 2                  | Hệ giàn giáo chống sàn Ringlock và phụ kiện          | 1  | 3.000.000.000         | 2.100.000.000         | 900.000.000          |
| 3                  | Hệ giàn giáo hoàn thiện và Phụ kiện                  | 1  | 3.000.000.000         | 2.100.000.000         | 900.000.000          |
| 4                  | Thép hộp mạ kẽm các loại                             | 1  | 5.500.000.000         | 3.850.000.000         | 1.050.000.000        |
| <b>II</b>          | <b>Thiết bị cơ giới thi công hạ tầng, giao thông</b> |    | <b>3.500.000.000</b>  | <b>2.450.000.000</b>  | <b>1.050.000.000</b> |
|                    | <b>Tổng cộng</b>                                     |    | <b>17.000.000.000</b> | <b>11.900.000.000</b> | <b>5.100.000.000</b> |

## 2.4. Kế hoạch hạn mức tín dụng và hạn mức bảo lãnh năm 2023

Đơn vị: VNĐ

| STT | NGÂN HÀNG                            | HẠN MỨC<br>TÍN DỤNG    | HẠN MỨC<br>BẢO LÃNH    | TỔNG CỘNG              |
|-----|--------------------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
| 1   | Ngân hàng TMCP Quân đội              | 75.000.000.000         | 60.000.000.000         | 135.000.000.000        |
| 2   | Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Hà Nội | 60.000.000.000         | 40.000.000.000         | 100.000.000.000        |
| 3   | Ngân hàng No&PTNT Tây Hà Nội         | 60.000.000.000         |                        | 60.000.000.000         |
|     | <b>Tổng cộng</b>                     | <b>195.000.000.000</b> | <b>100.000.000.000</b> | <b>295.000.000.000</b> |

(Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023 kèm theo)

Với số phiếu biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự trực tiếp Đại hội.

## 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với các chỉ tiêu:

|                                                                         |  |                      |
|-------------------------------------------------------------------------|--|----------------------|
| + Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối                                |  | <b>3.020.110.595</b> |
| + Vốn cổ phần hiện hành                                                 |  | 67.388.710.000       |
| + Tổng số cổ phần hiện có đến ngày 12/04/2023 (không tính cổ phiếu quỹ) |  | 6.738.871 cổ phần    |
| + Cổ tức                                                                |  | 0 VNĐ/cổ phần        |
| + Tỷ lệ chia cổ tức                                                     |  | 0 % mệnh giá cổ phần |

(Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 kèm theo)

Với số phiếu biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 96,17 % số cổ phần tham dự trực tiếp Đại hội.

4. Thông qua quyết toán tiền lương cho các chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) ; Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký Công ty năm 2022 và Dự trù tổng mức tiền lương cho các chức danh thành viên HĐQT;BKS và Thư ký Công ty năm 2023:

4.1. Tổng số tiền phụ cấp trách nhiệm cho các chức danh thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 như sau:

- Phụ cấp của các thành viên Hội đồng quản trị là và thư ký Công ty là: 236.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

- Phụ cấp của các thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty là: 56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng).

**Tổng mức phụ cấp cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2022 là: 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng).**

**4.2. Dự trù tổng mức tiền phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023.**

- Mức phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty sẽ căn cứ vào kết quả doanh thu thực tế năm 2023 để quyết định.

(Tờ trình thông qua quyết toán phụ cấp trách nhiệm và Dự trù tổng mức phụ cấp trách nhiệm kèm theo).

**Với số phiếu biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự trực tiếp Đại hội.**

**5. Thông qua việc: Bổ sung, sửa đổi một số điều, khoản trong Bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 12 - Theo Luật Doanh nghiệp nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020:**

- Điều 1: Giải thích thuật ngữ

*Khoản b thay bằng:* "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.

*Khoản c thay bằng:* Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.

- Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Sửa thành: Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là: Tổng giám đốc Công ty.

- Tổng giám đốc là đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Doanh nghiệp; Đại diện cho Doanh nghiệp với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền, nghĩa vụ khai theo quy định của pháp luật.

- Điều 7: Chứng nhận cổ phiếu (bỏ Điều này)

- Điều 11: Quyền của cổ đông (Sửa theo Khoản 2,3 Điều 115 Luật DN 2020)

+ *Sửa Khoản 3.*

+ *Thêm khoản 4.*

- Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông Sửa theo Điều 119 LDN 2020)

- Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 138 LDN 2020)

- Điều 14. Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 139 LDN 2020)

- Điều 15. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 144 LDN 2020)

- Điều 16: Triệu tập họp, chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 140, 143 & 142 LDN 2020)
- Điều 17: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 145 LDN 2020) (Bỏ điều 17 Điều lệ cũ)
- Điều 18: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 146 LDN 2020)
- Điều 19: Hình thức và điều kiện thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 147 & 148 LDN 2020)
- Điều 20: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 149 LDN 2020)
- Điều 21: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (Sửa theo Điều 150 LDN 2020)
- Điều 22: Như điều 23 Điều lệ cũ
- Điều 23: Hội đồng quản trị, Quyền hạn và Nhiệm vụ (Sửa theo Điều 153 LDN 2020)
- Điều 24: Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị (Sửa theo Khoản 1 & khoản 2 Điều 154 LDN 2020)
- Điều 25: Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (Sửa theo điểm a, b, c Khoản 1 Điều 155 LDN 2020)
- Điều 26: Chủ tịch Hội đồng quản trị (Sửa theo điều 156 Luật DN 2020)
- Điều 27: Cuộc họp Hội đồng quản trị (Sửa theo Điều 157 Luật DN 2020)
- Điều 28: Biên bản họp Hội đồng quản trị (Sửa theo Điều 158 Luật DN 2020)
- Điều 29: Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị (Sửa theo Điều 159 Luật DN 2020)
- Điều 30: Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
- Điều 31: Người phụ trách Quản trị Công ty (Như Điều 32 Điều lệ cũ)
- Điều 32: Tổng giám đốc Công ty (Sửa theo Điều 162 Luật DN 2020)
- Điều 33: Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Sửa theo Điều 163 Luật DN 2020)
- Điều 34: Trách nhiệm của người quản lý Công ty (Sửa theo Điều 165 Luật DN 2020)
- Điều 35: Ban kiểm soát (Sửa theo Điều 168 Luật DN 2020)
- Điều 36: Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên (sửa theo Điều 169 Luật DN 2020)
- Điều 37: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát (Sửa theo điều 170 Luật DN 2020)

- Điều 38: Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát
- Điều 39: Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên (Sửa theo Điều 172 Luật DN 2020)
- Điều 40: Sửa theo Điều 173 Luật DN 2022
- Điều 41: Sửa theo Điều 173 Luật DN 2020
- Điều 42: Trách nhiệm cẩn trọng (Như Điều 39 Điều lệ cũ)
- Điều 43: Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi (Như Điều 40 Điều lệ cũ)
- Điều 44: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường (Như Điều 41 Điều lệ cũ)
- Điều 45: Quyền Điều tra sổ sách, hồ sơ (Như điều 42 Điều lệ cũ)
- Điều 46: Phân phối lợi nhuận: Bỏ khoản 2; Khoản 4 thay bằng Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2022).
- Điều 47: Tài khoản ngân hàng (Như Điều 45 Điều lệ cũ)
- Điều 48: Năm tài chính (Như Điều 46 Điều lệ cũ)
- Điều 49: Chế độ kế toán (Như Điều 47 Điều lệ cũ)
- Điều 50: Trình báo cáo hàng năm (theo Điều 175 Luật DN 2020)
- Điều 51: Công khai thông tin (theo Điều 176 Luật DN 2020)
- Điều 52: Kiểm toán (Như Điều 50 Điều lệ cũ)
- Điều 53: Con dấu (Như Điều 51 Điều lệ cũ)
- Điều 54: Công nhân viên và Công đoàn (Như Điều 43 Điều lệ cũ)
- Điều 55: Điều lệ Công ty (Như Điều 56 Điều lệ cũ)
- Điều 56: Ngày hiệu lực

*(Kèm theo Tờ trình Bổ sung sửa đổi một số điều theo Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ)*

***Với số phiếu biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự trực tiếp Đại hội.***

**6. Thông qua việc: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty:**

**Ông Dương Xuân Quang**

- Ngày sinh: 20/03/1962
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12, Ngõ 94 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 32 N7B Trung Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư đô thị - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Số cổ phần nắm giữ tại Công ty: 1.633.607 cổ phần chiếm 23,34% vốn điều lệ.
- \* **Chức vụ hiện tại:** Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LICOGI 12
- \* **Kiểm nhiệm chức vụ:** Tổng giám đốc Công ty cổ phần LICOGI 12
- Thời hạn bổ nhiệm: 05 năm, theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị khóa V (2022-2027).

*(Kèm theo Tờ trình về việc: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty)*

**Với số phiếu biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 87,65% số cổ phần tham dự trực tiếp Đại hội.**

**7. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:**

**7.1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành và niêm yết.
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, kinh nghiệm lâu năm.
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

**7.2. Tổ chức thực hiện**

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn nêu tại mục 1 làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm tài chính 2023 cho Công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty cổ phần LICOGI 12 trên cơ sở đáp ứng các tiêu thức đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

*(Kèm theo Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần LICOGI12)*

**Với số phiếu biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự trực tiếp Đại hội.**

**8. Chi tiết các nội dung của Quyết Nghị theo tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty cổ phần LICOGI12.**

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 19 năm 2023 Công ty cổ phần LICOGI12 thông qua.

**Điều 3:** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc; Trưởng các phòng ban chức năng; Các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần LICOGI12 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3.
- Lưu./.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI12  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Ths: Dương Xuân Quang**